

Số: 156/2020/QĐST-HNGĐ

VB, ngày 30 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 188/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Tống Khánh S; nơi cư trú: Thôn Hà Phương, xã TT, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Chị Nguyễn Thị T; nơi cư trú: Thôn ML, xã DL, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tống Khánh S và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh Tống Khánh S và chị Nguyễn Thị T được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Tống Khánh S và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Tống Khánh S và chị Nguyễn Thị T không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh Tống Khánh S và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Tống Khánh S và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận: Anh S nhận chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận sự thỏa thuận của anh Tống Khánh S và chị Nguyễn Thị T.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Tống Khánh S và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Tống Khánh S và chị Nguyễn Thị T không có con chung.

- Về tài sản chung: Anh Tống Khánh S và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu nên Tòa án không xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Tống Khánh S nhận chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh S đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB, theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0008227 ngày 06-7-2020. Anh S đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - VKSND huyện VB ;
 - VKSND thành phố Hải Phòng;
 - Chi cục THADS huyện VB ;
 - TAND TP Hải Phòng;
 - UBND xã TT, huyện VB
- thành phố Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền